

Số: 79/2022/QĐST-HNGĐ

LG, ngày 05 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/3/2022 giữa:

-*Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn B, xã N1, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

-*Bị đơn*: Chị Bùi Thị TR, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn B, xã N1, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 147 và Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn D và chị Bùi Thị TR.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao chị Bùi Thị TR trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Mạnh Tuấn, sinh ngày 26/01/2017. Anh Nguyễn Văn D góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng/ tháng kể từ tháng 5/2022 đến khi con đủ 18

tuổi. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn D được quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con, mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản:* Các đương sự thống nhất thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn D phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0012725 ngày 16/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện LG;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện LG;
- UBND xã N1;
- Công TTĐT Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Quỳnh Hoa

